

Việt Trì, ngày 22 tháng 11 năm 2021

Số: 306/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 410/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Ngọc A**, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 2x, khu 5, phường T.M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Phan Văn Đ**, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 2x, khu 5, phường T.M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngô Thị Ngọc A và anh Phan Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Ngô Thị Ngọc A và anh Phan Văn Đ thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Phan Phương N, sinh ngày 2x/6/2018 và cháu Phan Phương Như Y, sinh ngày 2x/9/2020.

Khi ly hôn, chị A anh Đ thỏa thuận: Chị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Phương Như Y, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Phương N. Việc cấp dưỡng không đặt ra.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Chị A và anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Ngô Thị Ngọc A tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị A đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0009723 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Chị A được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- UBND phường T.M, T.P Việt Trì
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa